

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
LƯƠNG THỰC – THỰC PHẨM
Số: /QĐ-TCĐLTTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc buộc thôi học học sinh, sinh viên học kỳ 1 năm học 2024-2025
(các lớp cao đẳng, cao đẳng đào tạo liên thông, trung cấp khóa 2023, 2024)
và học kỳ thứ 2 – học kỳ 2 năm học 2023-2024 (các lớp 23T-ST2, 23T-I4,
23T-CM5, 23T-B3, 23T-NH3)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BGD-ĐT-TCCB ngày 07 tháng 01 năm 2002 về việc thành lập Trường Cao đẳng Lương thực - Thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 4357/QĐ-BNN-TCCB ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Lương thực - Thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-TCĐLTTP ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lương thực – Thực phẩm về việc ban hành Quy chế đào tạo trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ;

Căn cứ kết quả học tập học kỳ thứ 2 - học kỳ 2 năm học 2023-2024 (các lớp 23T-CM5, 23T-I4, 23T-ST2, 23T-B3, 23T-NH3) và học kỳ 1 năm học 2024-2025 (các lớp cao đẳng, cao đẳng đào tạo liên thông và trung cấp khóa 2023, 2024);

Căn cứ kết quả đăng ký khối lượng học tập học kỳ 1 năm học 2024-2025 và học kỳ 2 năm học 2024-2025;

Căn cứ biên bản họp xét kết quả học tập ngày 24/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Buộc thôi học trả về địa phương đối với **89** học sinh, sinh viên hệ chính quy do không đăng ký học tập trong học kỳ 1 năm học 2024-2025 và học kỳ 2 năm học 2024-2025, cụ thể:

I. Buộc thôi học do không đăng ký học tập học kỳ 1 năm học 2024-2025: 33 HS, cụ thể:

- Nghề Kỹ thuật làm bánh (lớp 23T-B3): 05 HS
- Nghề Nghiệp vụ nhà hàng (lớp 23T-NH3): 16 HS
- Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn (lớp 23T-CM5): 07 HS
- Nghề Công nghệ thông tin – UDPM (23T-I4): 02 HS
- Nghề Quản lý và bán hàng siêu thị (23T-ST2): 03 HS

II. Buộc thôi học do không đăng ký học tập học kỳ 2 năm học 2024-2025: 56 HSSV, trong đó:

1. Trình độ Cao đẳng: 29 sinh viên, cụ thể:

- a. Khóa 2023 - 2026: 10 sinh viên:
- Nghề Công nghệ thực phẩm (lớp 23C1): 02 SV
 - Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn (lớp 23CM1, 23CM2): 05 SV
 - Nghề Kế toán doanh nghiệp (lớp 23A): 01 SV
 - Nghề Quản trị khách sạn (lớp 23KS): 01 SV
 - Nghề Công nghệ sinh học (lớp 23SNB): 01 SV
- b. Khóa 2024 - 2027: 19 sinh viên:
- Nghề Công nghệ thực phẩm (lớp 24C): 04 SV
 - Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn (lớp 24CM1, 24CM2): 12 SV
 - Nghề Quản trị khách sạn (lớp 24KS): 02 SV
 - Nghề Công nghệ sinh học (lớp 24S): 01 SV
2. Trình độ Cao đẳng liên thông: 02 SV, lớp 24CM3, Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn, khóa 2024-2026.
3. Trình độ trung cấp – khóa 2024-2026: 25 học sinh, trong đó:
- Nghề Công nghệ thực phẩm (lớp 24T-C1): 01 HS
 - Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn (lớp 24T-CM1, 24T-CM2, 24T-CM3): 09 HS
 - Nghề Nghiệp vụ nhà hàng (lớp 24T-NH1, 24T-NH2): 05 HS
 - Nghề Công nghệ thông tin - ứng dụng phần mềm (lớp 24T-I2): 04 HS
 - Nghề Hướng dẫn du lịch (lớp 24T-DL1): 05 HS
 - Nghề Quản lý và bán hàng siêu thị (lớp 24T-ST1): 01 HS

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng các phòng, trung tâm, khoa và các học sinh, sinh viên có tên trong danh sách kèm theo căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nơi nhận :

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT (Tuyên).

Nguyễn Văn Đức

DANH SÁCH HỌC SINH SINH VIÊN BUỘC THÔI HỌC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TCĐLTTP ngày tháng năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lương thực – Thực phẩm)

STT	Mã HSSV	Họ và tên		Lớp	Ghi chú
Học kỳ thứ 2 - Học kỳ 2 - năm học 2023-2024					
Trình độ: Trung cấp - khóa 2023-2025					
Nghề Kỹ thuật làm bánh					
1	23CT070060	Lê Thị Diệu		23T-B3	
2	23CT070067	Ngô Thị Trúc Nguyên		23T-B3	
3	23CT070069	Lê Dương Quỳnh Như		23T-B3	
4	23CT070071	Trần Thị Khánh Quyên		23T-B3	
5	23CT070081	Lê Thị Ngọc Vân		23T-B3	
Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn					
1	23CT160143	Nguyễn Quốc Đông		23T-CM5	
2	23CT160149	Nguyễn Ngọc Hoan		23T-CM5	
3	23CT160151	Phạm Thế Huy Hoàng		23T-CM5	
4	23CT160156	Đặng Nguyễn Anh Khoa		23T-CM5	
5	23CT160164	Trần Thị Ánh Nguyên		23T-CM5	
6	23CT160167	Phạm Huỳnh Yến Nhi		23T-CM5	
7	23CT160177	Nguyễn Ngọc Duy Tú		23T-CM5	
Nghề Công nghệ thông tin - UDPM					
1	23CT050128	Nguyễn Trần Tiến Thành		23T-I4	
2	23CT050139	Nguyễn Thị Nhã Uyên		23T-I4	
Nghề Nghiệp vụ nhà hàng					
1	23CT140116	Ngô Văn Bin		23T-NH3	
2	23CT140120	Đoàn Thị Ngọc Hà		23T-NH3	
3	23CT140123	Nguyễn Thị Thanh Hương		23T-NH3	
4	23CT140126	Trần Thị Phương Lan		23T-NH3	
5	23CT140128	Nguyễn Thị Tuyết Mai		23T-NH3	
6	23CT140129	Nguyễn Hà Văn Minh		23T-NH3	
7	23CT140130	Nguyễn Thị Ni Na		23T-NH3	
8	23CT140134	Ngũ Đặng Anh Phong		23T-NH3	
9	23CT140144	Phùng Thị Như Quỳnh		23T-NH3	
10	23CT140145	Đặng Thành Sơn		23T-NH3	
11	23CT140147	Đặng Công Tài		23T-NH3	
12	23CT140149	Bùi Thị Mỹ Tâm		23T-NH3	
13	23CT140153	Nguyễn Thanh Thùy		23T-NH3	
14	23CT140155	Phạm Xuân Tiến		23T-NH3	
15	23CT140166	Nguyễn Thị Hồng Yến		23T-NH3	

STT	Mã HSSV	Họ và tên		Lớp	Ghi chú
16	23CT140117	Nguyễn Huỳnh Loan	Châu	23T-NH3	
Nghề Quản lý và bán hàng siêu thị					
1	23CT060029	Nguyễn Thụy Thảo	Nguyên	23T-ST2	
2	23CT060031	Lê Thị Yên	Nhi	23T-ST2	
3	23CT060041	Huỳnh Thị Thanh	Vân	23T-ST2	
Học kỳ 1 - năm học 2024-2025					
Trình độ: Cao đẳng					
Khóa 2023-2026					
Nghề: Kế toán doanh nghiệp					
1	23CC020001	Nguyễn Thị	Ban	23A	
Nghề Công nghệ thực phẩm					
1	23CC010008	Võ Thị Thúy	Nga	23C1	
2	23CC010015	Hồ Thị Kim	Yên	23C1	
Nghề: Kỹ thuật chế biến món ăn					
1	23CC160003	Trần Quốc	Bảo	23CM1	
2	23CC160010	Phạm Văn	Đông	23CM1	
3	23CC160017	Hồ Thị	Linh	23CM1	
4	23CC160033	Trần Hữu Quốc	Việt	23CM1	
5	23CC160050	Lê Xuân	Khương	23CM2	
Nghề Quản trị khách sạn					
1	23CC130004	Nguyễn Thị Thanh	Lộc	23KS	
Nghề Công nghệ sinh học					
1	23CC040011	Dương Văn	Tân	23SNB	
Khóa 2024-2027					
Nghề Công nghệ thực phẩm					
1	24CC010047	Lê Xuân	Dũng	24C	
2	24CC010038	Phạm Ngọc	Khiêm	24C	
3	24CC010025	Trịnh Ngọc	Nam	24C	
4	24CC010039	Nguyễn Hữu	Quý	24C	
Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn					
1	24CC160039	Hồ Trần Tuấn	Anh	24CM1	
2	24CC160003	Nguyễn Công	Danh	24CM1	
3	24CC160008	Nguyễn Đăng	Đức	24CM1	
4	24CC160012	Nguyễn Hữu	Hiệp	24CM1	
5	24CC160019	Lê Quang	Kiệt	24CM1	
6	24CC160027	Lê Minh	Nhật	24CM1	
7	24CC160032	Trần Thanh	Thắng	24CM1	
8	24CC160036	Mai Quang	Vinh	24CM1	
9	24CC160037	Võ Văn	Vũ	24CM1	
10	24CC160067	Nguyễn Minh	Min	24CM2	
11	24CC160055	Trần Văn	Quyển	24CM2	
12	24CC160060	Võ Hữu	Thịnh	24CM2	
Nghề Công nghệ sinh học					

STT	Mã HSSV	Họ và tên		Lớp	Ghi chú
1	24CC040005	Trần	Quân	24S	
Nghề Quản trị khách sạn					
1	24CC130005	Võ Văn	Hoàng	24KS	
2	24CC130015	Lê Thị Bích	Trâm	24KS	
Trình độ: Cao đẳng đào tạo liên thông - khóa 2024-2026					
Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn					
1	24LC160023	Huỳnh Nguyễn Thuận	Đạt	24CM3	
2	24LC160026	Trần Trung	Kiên	24CM3	
Trình độ: Trung cấp - khóa 2024-2026					
Nghề Công nghệ thực phẩm					
1	24CT010007	Nguyễn Xuân	Hiếu	24T-C1	
Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn					
1	24CT160011	Huỳnh Thanh	Huy	24T-CM1	
2	24CT160015	Phạm Đức	Linh	24T-CM1	
3	24CT160025	Trương Tấn	Tài	24T-CM1	
4	24CT160132	Mai Ngọc	Tiền	24T-CM1	
5	24CT160142	Hoàng Quốc	Việt	24T-CM1	
6	24CT160135	Lưu Văn Hiền	Nhân	24T-CM2	
7	24CT160056	Đặng Hoàng	Quân	24T-CM2	
8	24CT160079	Phạm Nguyễn Trọng	Hiếu	24T-CM3	
9	24CT160141	Lê Hoàng Khánh	Vy	24T-CM3	
Nghề Công nghệ thông tin - UDPM					
1	24CT050041	Lê Viết	Chiến	24T-I2	
2	24CT050056	Nguyễn Thành	Long	24T-I2	
3	24CT050059	Từ Văn	Nghĩa	24T-I2	
4	24CT050075	Nguyễn Đức	Trọng	24T-I2	
Nghề: Hướng dẫn du lịch					
1	24CT150005	Võ Thị Hồng	Lâm	24T-DL1	
2	24CT150020	Ngô Văn	Quân	24T-DL1	
3	24CT150025	Lê Thùy	Trang	24T-DL1	
4	24CT150032	Mai Anh	Tuấn	24T-DL1	
5	24CT150030	Võ Ngọc	Yến	24T-DL1	
Nghề Nghiệp vụ nhà hàng					
1	24CT140098	Thái Thanh	Lân	24T-NH1	
2	24CT140016	Nguyễn Dương Trung	Nghĩa	24T-NH1	
3	24CT140034	Phan Phạm Bảo	Trọng	24T-NH1	
4	24CT140044	Cù Duy	Hung	24T-NH2	
5	24CT140100	Bùi Đặng Bảo	Uyên	24T-NH2	
Nghề Quản lý và bán hàng siêu thị					
1	24CT060009	Phạm Phương Như	Ngọc	24T-ST1	

Tổng số HSSV trong danh sách:

89